



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Phan Quang Kiem
Last Middle First

Current Address: AU7, Tân Tịch, Tỉnh Thái, Cao Lãnh, Đồng Tháp

Date of Birth: 1934 Place of Birth: Cần Thơ - VN

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 20/6/75 To 20/5/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES :	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Cas lánh, 10.4.1990.

Kính gửi: Bà chủ tịch Hội gia đình cựu tù binh,
chánh phủ Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Chưa bà,

Chúng tôi nghĩ rằng, bà bận rộn rất nhiều,
nhất là việc của chúng tôi, những vì nì tôi tằm
ở trong tôi. Khiến tôi quấy nhiễu bà thêm chút
ít, mong bà thông cảm.

Cứ mỗi chúng tôi đến nỗi bà xa lắm, gần cách
bởi một khoảng không vô tận, mây che đầy tặc.
Do vậy, có thức mắc gì phải mất thời gian viết thư.
mong bà vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi biết.

a). Vì sao việc tình cử nhân đạo tại Kéo dài quá,
mỗi tháng khoảng 1000, như vậy trong bao
lâu mới chấm dứt?

"Chúng tôi nghĩ rằng: việc đi chậm như vậy, có
bất lực mọi phía - Về phía ra đi. Những người đi sau
sẽ gặp phải khó khăn: - Qua đời vì bệnh trước khi đi
- Đã già yếu không còn sức lao động - Con cái quá tuổi
học hành. Về phía trợ giúp. - Đã tốn kém nhiều
còn phải xây thêm nhà dưỡng lão - Đặt thêm giường
ở dưỡng dưỡng - Tổ chức thêm chương trình hăm thu
và chi phí hỗ cấp không bao hạn. Thật là một
gánh nặng vô hình chung."

b) - Một cuộc tư-lĩnh được chấp-thuận định-cơ phải rời những điều Kiềm t^hoⁱ thiếu nào? Bao nhiêu năm cái tạo đối-v^ới-cấp nào?

Đa-số mong mỏi được đi, nhưng không kiếm được mang về việc của chính mình, - biết có từ điều-Kiểm hay chăng. Còn lại, chúng tôi không hiểu được gì cả.

Chúng tôi có qu^ám-r^uem là: Nơi quê-hương hay nơi định-cơ cũng phải sống bằng sức lao-đ^ong của mình (từ trường hợp bất Khả Kháng) để bắt thông cây vào mô-h^oi của nhiều người kết-t^hu^a lại.

Đề-ngh: Những ai được đi, phải được đi nhanh để còn đủ sức lao-đ^ong Kiểm-s^ong con cái học hành không quá t^hê?

Chúng tôi rất sợ thời-gi^an, nó sẵn-s^àng giết chúng tôi và phá-hu^y mọi công-tiⁿh^hanh-h^ành-ph^uc.

Ảnh chụp
năm 1982



Ảnh chụp
Năm 1989



Ài Không đủ điều-Ki^hm, để yên-t^âm xếp-x^op đời-s^ong của chính mình, hôn-nh^àn của con cái.

Kính chào bà và chúc sức-kh^oe bà cũng như gia-đ^ình được tốt.

Thân-quang Ki^hm

Thư

CỤC HỒ SƠ NGHIÊN VỤ CHÁNH SẮT NHÂN DÂN (C.27) - BỘ NỘI VỤ.

Xác nhận Anh (Chị) : Phạm Quang Kiêm.....

Sinh năm : 1934..... tại Lưu Thới.....

Trú quán : Ấp Tân Bình, Tỉnh Thái, Lạc Ninh, Đông Tháp.....

Can tội : Thiếu úy, Sĩ quan kiêm tư nhân tôn tự gia đình Kiên Giang.

Ngày bắt : 28.05.1975.....

Án phạt : Tập trung cải tạo.....

Trại cải tạo : 473... Quảng Khê 2... đã cấp " giấy tại trại " số : ...443.../OKI, ngày 26 tháng 05 năm 1975.

Địa chỉ thuê về : ... *Trần Phú* ... *Quận Bình Thạnh, Thành phố*
 Thời gian quản chế : *6 tháng* :

Ngày 21. tháng .69.. năm 1969..

74. CJC TRƯỜNG C.27

Urbane

Nguyễn - Thiết - Ngọc.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH KIẾN - PHONG

QUẬN: Cao Lãnh

XÃ: Tân-Tịch

TRÍCH - LỤC CHỨNG THƯ HÔN - THƯ

Lập ngày 17 tháng 04 năm 1965

Số hiệu: 27



Tên họ chồng

PHAN-QUANG-KIỆM

Ngày và nơi sanh

1934

Xã Long-Kiến (Long-Xuyên)

Tên họ cha chồng

Phan-văn-Kiến

(sống - chết)

Tên họ mẹ chồng

Trương-thị-Danh

(sống - chết)

Tên họ vợ

LÝ-THỊ-LÊN

Ngày và nơi sanh

02.04.1944

Tân-Tịch

Tên họ cha vợ

Lý-văn-Châm

(sống - chết)

Tên họ mẹ vợ

Nguyễn-thị-Tâm

(sống - chết)

Ngày lập hôn thú

Mười bảy tháng tư năm một ngàn chín
trăm sáu mươi lăm

Có lập hôn khế không

/

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Tân-Tịch

Ngày 04 tháng 04 năm 1974

Xã-Trưởng kiêm Hộ-Tịch

[Signature]

LỜI DẪN

- Sổ này do Bộ Nội Vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ: Một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký sổ tại.
- Cấm tẩy xóa sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những người không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường, xã, thị trấn sở tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.

NK3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH, THÀNH PHỐ, ĐẶC KHU

Hồng Kông

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

» SỐ NHÀ: A47 «

Họ và tên chủ hộ

Phan Quang Kiêm

Số nhà

Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản

Cao Xuân 23

Phường, xã, thị trấn

Cao Xuân

Quận huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

Tx Cao Xuân

Quyển số: 01 /SL

Chủ hộ: _____ Số: _____

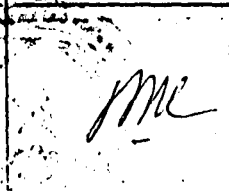
Nội dung	Quan hệ với chủ hộ	
	3 1 8	4 2 9
1. Họ và tên		
. Tên thường gọi		
2. Ngày tháng năm sinh		
3. Nơi sinh		
4. Nam hay nữ		
5. Nguyên quán		
6. Dân tộc		
7. Tôn giáo		
8. Số giấy CMND		
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc		
10. Chuyển đến : — Ở đâu đến — Ngày đến		
11. Chuyển đi : — Đi đâu — Ngày đi		
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an quận huyện ký tên - đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)	

Chủ hộ: _____ Số: _____

Nội dung	Quan hệ với chủ hộ	
	3 1 8	4 2 9
1. Họ và tên	Phan Quang Kien	Uy Chi Sen
. Tên thường gọi		
2. Ngày tháng năm sinh	1934	1944 (AA)
3. Nơi sinh	An Giang	Chinh Chien
4. Nam hay nữ	nam	nữ
5. Nguyên quán	Chinh Chien	Chinh Chien
6. Dân tộc	Kinh	Kinh
7. Tôn giáo	Khong	Cao Dai
8. Số giấy CMND		
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc	lưu hương ID 23	lưu hương ID 23
10. Chuyển đến : — Ở đâu đến — Ngày đến	(An Giang đến) Đang ở 23/09/89	trở về 23/09/89
11. Chuyển đi : — Đi đâu — Ngày đi		
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an quận huyện ký tên - đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)	

Chủ hộ :

Số:

Quan hệ với chủ hộ		3	4
Nội dung		1	2
		8	9
1. Họ và tên		Phan Yến Nhi	Phan Quang Anh
Tên thường gọi			Anh
2. Ngày tháng năm sinh		02/02/1966	05/11/1970
3. Nơi sinh		Thị trấn Cầu Lộ	Thị trấn Cầu Lộ
4. Nam hay nữ		nữ	nam
5. Nguyên quán		Thị trấn Cầu Lộ	Thị trấn Cầu Lộ
6. Dân tộc		Kinh	Kinh
7. Tôn giáo		Đạo Phật	Đạo Phật
8. Số giấy CMND			
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10. Chuyển đến :			
— Ở đâu đến		Trại Lữ	Trại Lữ
— Ngày đến		23/09/89	23/09/89
11. Chuyển đi :			
— Đi đâu			
— Ngày đi			
quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận huyện ký tên - đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Số

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến _____	Chuyển đến _____
Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm _____	Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)	Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)
Chuyển đến _____	Chuyển đến _____
Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm _____	Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)	Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)

THAY ĐỔI CHÍNH THỨC KHÁC

Nội dung _____	Nội dung _____
Ngày _____ tháng _____ năm _____	Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)	Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)
Nội dung _____	Nội dung _____
Ngày _____ tháng _____ năm _____	Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)	Trưởng Công an _____ (Ký tên - đóng dấu)

Điểm bài thi:

^c
Đan : 7 (bảy)
Ginh : 8 (tám)
Góan : 10 (mười)
Anh Văn : 7 (bảy)

Xếp loại cả năm về các mặt
giáo dục ở lớp cuối cấp

^c
Đan hĩa : khá
Đạo đức : tốt
Lao động : tốt
Kĩ thuật : tốt

Năng lực đặc biệt

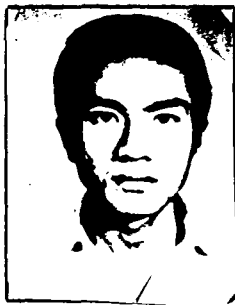
ỦY BAN NHÂN DÂN

Hồng Giáp

SỞ GIÁO DỤC

BẰNG TỐT NGHIỆP
PHỔ THÔNG TRUNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẰNG TỐT NGHIỆP PHỔ THÔNG TRUNG HỌC

Cấp cho thí sinh Phan Thiên Lý

sinh ngày 13 tháng 07 năm 1969

tại: Thị trấn Trà

Đồng Tháp

đã trúng tuyển kỳ thi tốt nghiệp phổ
thông trung học, khóa thi năm 1988

tại hội đồng thi Niên Phú

Xếp loại trúng tuyển: Khá

Sở Ngày 29 tháng 9 năm 1988

GIÁO DỤC Giám đốc Sở Giáo dục

Lê Vũ Hùng

LÊ VŨ HÙNG

Vào sổ cấp bằng số: 529 TNPTTH 88

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THE CÁN CUỘC

7 133222



Họ Tên

LY-THI-LIEM

Ngày sinh

2.4.1944

Tên-Tịch

"Sa-lô"

Chức

Ly-văn-Cham

Mẹ

Nguyen-thi-Tran

Địa chỉ

K. Nv-Trà "Kien-Phong"

Dầu vát riêng:

Chăm sạo C/3 dưới
sau khoe ngoài mắt phải.

Chữ ký đương sự:

Kien-Phang ngày 8-2 1971

Phó Trưởng-Ty CSQC

LUONG--THANH--LONG

Cao: 1 th

55

Nặng:

45

Kg

Ngon trở mặt

Ngon trở lại

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 1000000000



Tên

PHAN-QUANG-NHIỆM

Ngày, giờ sinh 1931

Long-Kien, Chợ-Bí, Quảng

Phan-Van-Kien

Trương-Tri, Địch

chị Lý-Trà, Cao-Linh, (KP).

Dấu vết riêng.

Not ruồi giữa mày trái.

Cao: 1 th 62

Nặng: 53 Kg

Chữ ký đương sự:

L. H. A.

Kiên-Phong ngày 11-11-1971

Chỉ-Huy Phó CSQG, //

L. H. A.

LƯƠNG-THÀNH-LONG

Ngón trỏ mặt



Ngón trỏ trái



CÔNG AN ĐỒNG THÁP
PHÒNG QL. XC — NC
Số: 44 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BIÊN NHẬN

CHÚNG TÔI PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI VIỆT NAM

XUẤT, NHẬP CẢNH THUỘC CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP

Có nhận hồ sơ xuất cảnh của Ông bà: PHAN QUANG KIỂM

Sinh năm 1934 Hiện ở T.Đ. 25, Tân Trich, Tỉnh Thới,

Huyện Cao Lãnh, DT

Xin xuất cảnh đến nước: Hoa Kỳ

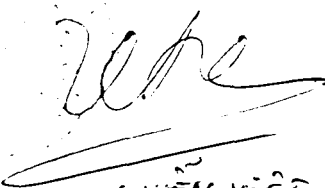
Lý do: Diện Sĩ quan cải tạo sa thải

Cùng đi: 03 người.

Đề nghị Ông bà yên tâm làm ăn sinh sống chờ chúng tôi thông báo kết quả được hay không được xuất cảnh trong thời gian tới.

TX. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 12 năm 1989

TL. TRƯỞNG PHÒNG


NGUYỄN VIỆT HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **3888888888**

Họ tên **PHAN THIÊN LÝ**

Sinh ngày **13-07-1969**

Nguyên quán **Nhị Trã,**

Gao Lãnh, Đồng Tháp.

Nơi thường trú **Quận Khánh,**

Cần Thơ, Hậu Giang.



Họ tên: **Kinh**

Tên giáo: **Khổng**

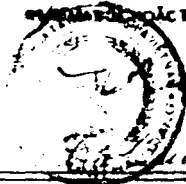
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HẸN

Sọc thẳng 3cm C 3cm
d'oi sau dấu mắt phải

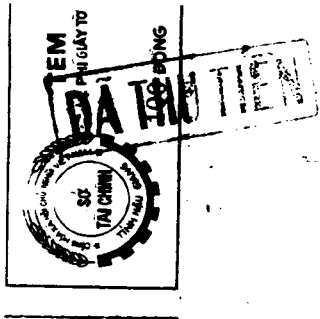
Ngày 28 tháng 01 năm 1989

TRƯỞNG TY CÔNG AN

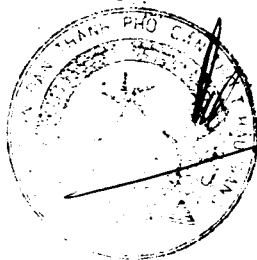
NGON TRÚ PHẢI



Thao
Bà Hoàng Châu



SAD Y SỐ 9223/CC.NN
 Ngày 02 tháng 10 năm 19 89
 TL. THƯỜNG TRƯỞNG UBNO. TP. CẦN THƠ
 CÔNG CHỨNG VIỆN



LÊ DANH

Có giá trị đến

Có giá trị đến

TRƯỜNG

TL. HIỆU TRƯỞNG

Phòng đào tạo

SAO Y SỐ 883/00 MN

Ngày 02 tháng 10 năm 1989

TL. HIỆU TRƯỞNG

THÀNH PHỐ HCM. UBND. TP. CẦN THƠ

Giá trị không đổi

hết hạn ngày 31/12/1990

mã số 111

LÊ DANH

BỘ ĐẠI HỌC T.H.C.N và DẠY NGHỀ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

THẺ SINH VIÊN

Số 8805 09 A



100 ĐỒNG

TEM
LÊ PHÍ GIẤY TỜ



Họ tên Tham Chiến Huy

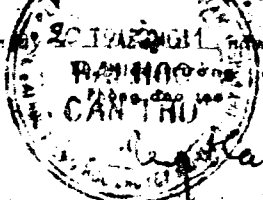
Sinh ngày 12 - 7 - 1969

Quê quán Số 100 Phố - Xã Tân

Thị - Cao Lãnh - Tỉnh Tháp

Ngành học Trường Sĩ Quan 14

Đã học, ngày 20/12/1981 năm 1981



Trần Văn Hải

Có giá trị đến 10/12/1981

TL. HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Hải

Trần Văn Hải

Trần Văn Hải

Trần Văn Hải

Có giá trị đến

TL. HIỆU TRƯỞNG

Phòng Đào tạo

Có giá trị đến

TL. HIỆU TRƯỞNG

Phòng Đào tạo

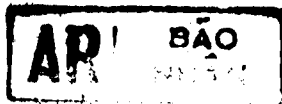
Có giá trị đến

TL. HIỆU TRƯỞNG

Phòng Đào tạo

FROM: Phan Quang Kiem
Số 1A7 Bàu Bich, tỉnh Thừa
Cao Lãnh Đồng Tháp
Việt Nam

MAY 3 0 1990



PAR AVION VIA AIR MAIL

42er-24750^a

To: MRS KHUC MINH THO

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A

ĐẠI HỌC VÀ THƠ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Số : 19 / OXH.KT

(T T Y C H 2 N 8 N H 1 N
C 0 H 0 K H 1 T H 0 0 N G T R 0 T A I C 0 Q U A N

Trường Đại Học Cần Thơ chứng nhận :

Họ, tên : ... Phan Chiên Lý ...
sinh năm 1969. Là sinh viên đang học tại Trường
Đại Học Cần Thơ. Có hộ khẩu thường trú tại
Trường Đại Học Cần Thơ, do Công an Thành phố
Cần Thơ quản lý.

Giấy chứng nhận được cấp theo đơn yêu
cầu của đương sự.-

Cần Thơ, ngày 02 tháng 10 năm 1989

T. HIỆU THƯỜNG

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ XÍ TỐC XÁ

Chữ ký của đương sự

Phan Chiên Lý

Phan Chiên Lý

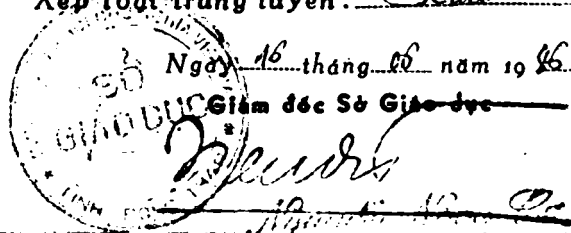
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẰNG TỐT NGHIỆP PHỔ THÔNG CƠ SỞ



Cấp cho thí sinh Phạm Yến Nhi
sinh ngày 02 tháng 02 năm 1966
tại: Liên Chiểu

đã trúng tuyển kỳ thi tốt nghiệp phổ
thông cơ sở, khóa thi năm 1986
tại hội đồng thi Trường HT và AN 1
Xếp loại trúng tuyển: Khá



Vào sổ cấp bằng số: 339 TNPTCS 86

Điền bat thi:

Họ: 9 (chín)

Sinh: 8 (tám)

Quê: 7 (bảy)

Số: 9 (chín)

Xếp loại cả năm về các mặt
giáo dục & lớp cuối cấp

Quê: 9 (chín)

Sinh: 8 (tám)

Quê: 7 (bảy)

Số: 9 (chín)

Năng lực học tập

ỦY BAN NHÂN DÂN

Chính quyền

SỞ GIÁO DỤC

BẢNG TỐT NGHIỆP
PHỔ THÔNG CƠ SỞ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH KIẾN - PHONG

QUẬN Cao-Lãnh
XÃ Tân-Tịch

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 7 tháng 7 năm 1966

Số hiệu : 23

*

Tên họ đứa trẻ	:	PHAN-YẾN-NHI
Con trai hay con gái	:	NỮ
Ngày sinh	:	Ngày hai tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu
Nơi sinh	:	Tân - Tịch
Tên họ người cha	:	Phan-quang-Kiểm
Tên họ người mẹ	:	Lê-thị-Lên
Vợ chánh hay không có hôn thú	:	Chánh, Hôn-thú số 27 ngày 14.4.65 tại Tân-Tịch
Tên họ người đứng	:	Phan-quang-Kiểm

MIỀN YN-TỊCH

Tham- chiếu VI. số 436/PH/HQ/66

Chữ Bộ HỌ TÊN NGÀY 10.12.66

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH



Ngày 01 tháng 01 năm 1966.
Xã-Trưởng kiêm Hộ Tịch

HUYỆN-THANH-TÔNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyển



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên PHAN QUANG ĐỊNH Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh (5.11.1970) ngày năm tháng mười một năm một ngàn chín trăm bảy mươi
Nơi sinh Hồ Mỹ Tra
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÝ THỊ LỆN</u>	<u>PHAN QUANG KIỂM</u>
Tuổi	<u>44 tuổi</u>	<u>47 tuổi</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ may</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Tên tịch</u>	<u>Thốt nốt</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Lý Thị Lện, ấp Tân An, xã Tân An, thị xã Cao Lãnh
Tỉnh Đồng Tháp.

Người đứng khai ký

Bảng ký ngày 15 tháng 12 năm 1987
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Đã ký

Nguyễn Kim Phụng

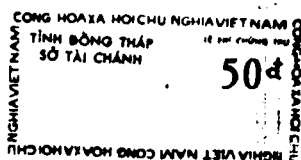
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH số: 74/UB

Ngày 09 tháng 02 năm 1990

TẶC UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

P. Cai Ries

MURRIN



Cao-Lanh town

October 24, 1989

To: The immigrant Reception Committee through the agreement between the USA and the SRV.

In august, 1982 I sent my application form to leave Vietnam through the ODP (a copy of your notification enclosed)

I was a prisoner of a reform camp



Name : Phan quang Kiêm¹²

Rank : Second Lieutenant

Serial number : 34/230.611

Unit : Self defence service of Kien-Hong province

Function : Inspection officer

I left the reform camp on May 20, 1978. Since then I have been living at A47 Tan-Tich village, Tinh-Thoi sub-district, CaoLanh town Dong-Thap province.

My family consists of five members.

Full name	Date of birth	Place of birth	Family status	Address
1 Phan quang Kiêm ¹²	1934	Long Xien Angiang	Married Children 3	A47 Tan Tich, Tinh-Thoi, CaoLanh Town, Dong-Thap province

Before April 30, 1975

Date	Rank	Function	Unit	Unit Commander
1965 - 1969	Sergeant	Non-Commissioned	CaoLanh Sector	Captain Pham Doan-Thanh
1970	Cadet	Personnel Officer	Nha-Trang training center	General Linh quang Dien
1970 - 1971	3 rd Lieutenant	Inspection officer of the self defence force	Self-defence service of Kien Phong Province	Colonel Trần thanh-Nhien
1972 - 1975	2 nd Lieutenant	Acting Commanding Officer of district self-defence	Kien-Van District	Major Nguyễn hien-Duc

After april 30, 1975

Date	Reform Camp	Perishment	Causes
1975 - 1976	Sadtec	Reform class	Prisoner
1976 - 1977	CaoLanh	6 months in prison	escape
1977 - 1978	Chi-Lang Peach Garden	labour class	
1978 - 1981	Home Tinh-Thoi Sub-district		on local probation

2. Wife :



Full name : Ly-thi-Len
 Date of birth : 1944
 Place of birth : Tan-Tich Satce
 Profession : business Woman

3. Daughter



Full name : Phan-yen-Nhi
 Date of birth : 1966
 Place of birth : Tan-Tich Kien-Phong
 Family status : Single
 Profession : Dress-maker

4. Son



Full name : Phan-thien-Ly
 Date of birth : 1969
 Place of birth : My-tra Kien Phong
 Family status : Single
 Profession : student 14th course
Agriculture Economy
 Address : Can Tho University

5. Son



Full name : Phan-quang-Dinh
 Date of birth : 1970
 Place of birth : My-tra Kien-Phong
 Family status : Single
 Profession : Senior High school 12th grade

Brother:

Nhan-bá-To

Date of birth : 10 - 9 Profession : Farmer

Address : Đường 2, Trung Hưng village,
Chótốt district, Hạng Giang Province

Father :

Nhan văn Kiên (alive)

Date of birth : 1908 - Religion Hoa-Hao
Buddhist

Address : Trung Hưng 2, Trung Hưng village, Chót-
tốt district, Hạng Giang province

Mother :

Trương Thị - Gánh. (dead)

I request that the Immigration Reception
Committee should reconsider my application form
and should help in the early departure of my
two sons because their schooling can be disconti-
nued.

Thank you.

me

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BĐ. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

BƯU CHÍNH
Service des Postes

MÁY BAY
PAR AVION

Nhận ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO.

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement

Avis de (2)

Địa chỉ :

Adresse

PHAN QUANG KIEM

67 PHAN BÔI CHÂU CAO LÃNH

(2) **ĐỒNG HÁP** nước (Pays) **VIỆT NAM**

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avions»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh («Par avion»)
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue «Par avion».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Bleter ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau
Déposé au bureau de poste le

ngày 18 1982 số 133
le 19 sous le no

địa chỉ người nhận THE DIRECTOR THE COP. 131 SOITEN.
Adresse du destinataire
SIANG SOUTH (ATHORN RUAI) BANGKOK 12 THAILAND

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

18 AUG 1982

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

22 JUL 81 3:13 PM

Thành phố, Tỉnh Kiên Giang

GIẤY KHAI SINH

Số 1.272

Quyền số

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

Đăng ký ngày 18 tháng 7 năm 1974

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ chức vụ)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH.

Ngày 07 tháng 07 năm 1986

TM/UBND Trần Văn ký tên đóng dấu

Р. Смирнов

Chính quyền cũ của tôi,

L Ệ N H - T H U Y Ề N - C H U Y Ề N

Chức vụ 13-8-71/SPL
Việt Nam Cộng Hòa
Bộ Quốc Phòng
Bộ Tổng Tham-Mu /QLVNCH
Phòng Tổng Quân-Trị

Tham- chiếu :-SVVT số 1111/TTM/ASEK/IK ngày 09-4-1971
của Bộ TTM/P3/BĐPT Tổng Tham-Mu/Pl.

-BĐ số 26527/TTM/1/TK/NK ngày 10-7-71 của
Bộ Tổng Tham-Mu/Pl.

Số : 8794/TTM/TQT/BN/NN/A/K
/KHÂN/

-DS số 4882/QĐIV/QK4/TQT/NV/SQ-HSQ ngày 31-7-71 của BTL/QĐ.IV-QK.4

		P H U Ờ N G - V I		C U Ớ C - C H Ứ
Họ và Tên	Cấp-Bậc			
Số Quân CNQS chính	Ngạch	C Ỗ	M Ờ I	
PHẠM-QUANG-KIỆM	Chuẩn-Ủy/ĐPQ/ĐƯ	TK/Kiên-Phong	ĐVLQT(TSO biệt	a) K/t 01-8-1971
34/230-611			phái Bộ Nội-Vụ)	
HUỲNH-KIM-ANH	Chuẩn-Ủy/TB	-nt-	-nt-	b) Để phục-vụ
69/140-697				tại Phòng NDTV
HUỲNH-THANH-LIỆM	-nt-	-nt-	-nt-	Tỉnh và Ban
69/502-732				Nội-An Tư
TRẦN-VAN-SÁU	Trung-Sĩ/ĐPQ/ĐƯ	-nt-	-nt-	Pháp Quân.
38/427-573				
NGUYỄN-VAN-NGÂN	-nt-	-nt-	-nt-	
30/427-697				
PHẠM-KIM-TUÔNG	-nt-	-nt-	-nt-	
37/068-190				
NGUYỄN-TẤN-HÙNG	-nt-	-nt-	-nt-	
50/487-654				
VÕ-VAN-KIỆM	-nt-	-nt-	-nt-	
44/427-880				
NGUYỄN-THANH-HỒNG	-nt-	-nt-	-nt-	
40/449-743				
PHẠM-LÝ-THÀNH	Trung-Sĩ I/ĐPQ/ĐƯ	-nt-	-nt-	
42/160-335				
TRẦN-VAN-SANG	Chuẩn-Ủy/ĐPQ/ĐƯ	-nt-	-nt-	
43/160-145				
LÊ-QUANG-NGAI	Trung-Sĩ/ĐPQ/ĐƯ	-nt-	-nt-	
39/256-364				
TÔNG-HỮU-HIỆN	Trung-Sĩ/TB	-nt-	-nt-	
67/000-707				
TRẦN-THIỆU-HẢI	Chuẩn-Ủy/TB	-nt-	-nt-	
69/142-266				
TRẦN-VAN-BA	Trung-Sĩ/ĐPQ/ĐƯ	-nt-	-nt-	
28/072-029				
TRẦN-VAN-PHỐ	-nt-	-nt-	-nt-	
32/452-282				
LƯU-VAN-BỒ	-nt-	-nt-	-nt-	
38/174-389				

Ư

I ỜNG-- TRƯỞNG BỘ QUỐC-- PHÒNG,

- Chiếu Hiến-Pháp VNCH ngày 01.4.1967,
- Chiếu Sắc-Lệnh số 394/TT/SL ngày 01.9.1969 và các văn-kiện kế-tiếp ấn-dịnh thành-phần Chính-Phủ,
- Chiếu Sắc-Lệnh số 614a/TT/SL ngày 01.7.1970 ấn-dịnh hệ-thống tổ-chức Quốc-Phòng và Quân-Lực VNCH;
- Chiếu đề-nghị của Bộ Nội-Vụ (VT số 505/BNV/NDTV/HC-13 ngày 28.12.1970),
- Chiếu đề-nghị của Bộ TTM/QLVNCH (LTC số 8794/TTM/TQT/BN/NN/A/K ngày 20.8.1971),

N G H Ị - Đ Ị N H

ĐIỀU 1.-- Để điều-chỉnh, kể từ ngày 01.8.1971, (52) Năm mươi hai quân-nhân có tên trong LTC dẫn chiếu đính kèm được biệt-phái sang Bộ Nội-Vụ để phục-vụ tại Phòng NDTV/Tỉnh và Ban Nội-An Tư-Pháp Quận cho đến khi có lệnh mới.

ĐIỀU 2.-- Lương bổng và phụ-khoản lương bổng (nếu có) của các đương-sự do cơ-quan xử-dụng đài-thọ kể từ ngày đoạn-chi tại nhiệm-sở cũ.

ĐIỀU 3.-- Đồng-Lý Văn-Phòng Bộ Quốc-Phòng lãnh nhiệm-vụ thi-hành Nghị-Định này ./-

NƠI NHẬN :

- EỘ TTM/Phòng TQT & TTHS/CN (03 bản)
- Trung-Tâm QTTU
- " Để thi-hành "
- Bộ Nội-Vụ
- Tổng Nha NDTV
- Trung-Tâm ĐH&Đ và PTTU
- Tổng Nha Ngân-Sách và NV
- Tổng Nha Công-Vụ
- " Để kính tường "

Saigon, ngày 6 tháng 9 năm 1971.

Ấn-Ký.: NGUYỄN-VAN-VŨ

SỐ : 621/BNV/NDTV/HC-12.

SAO KÍNH GỬI :

- Quý Ông Tỉnh-Trưởng Kiến-Phong, Châu-Đốc, Chương-Thiện, Bạc-Liêu, Kiến-Tường, Kiến-Hòa.

(P. TTM - NDTV)

 " Để tường hành "

Saigon, ngày 17 tháng 09 năm 1971.

TỔNG THƠ-KÝ, *mm*



TÔN-THẤT-CHUỐC

COMPUTERIZED